

## TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - CON ĐƯỜNG ĐI TỚI CHÂN LÝ VÀ THẮNG LỢI

NGUYỄN TRI THU

*Đại học Sư phạm - ĐHQGHN*

1. Ngay từ ngày đầu thành lập, những vấn đề chiến lược của cách mạng Việt Nam, về cơ bản đã được Đảng ta khẳng định rõ ràng và hoàn toàn nhất trí (cả trong *Chính cương Sách lược vắn tắt* và *Luận cương chính trị*). Đó là các vấn đề về nhiệm vụ và mục tiêu của cách mạng, đối tượng cách mạng, khối công nông liên minh, vai trò lãnh đạo của Đảng tiên phong, mối quan hệ cách mạng Việt Nam và cách mạng quốc tế.

Tuy nhiên, đi vào cụ thể, mà ta thường gọi là trong chỉ đạo chiến lược (gần đây có tác giả muốn thay bằng khái niệm "điều chỉnh chiến lược") còn có những bất đồng, thậm chí đấu tranh gay gắt. Cần phải khẳng định dứt khoát: đó là hiện tượng rất bình thường của quy luật nhận thức thực tiễn. Đây là cuộc đấu tranh để đi đến tiếp cận chân lý, chứ không phải là cuộc đấu tranh của các khuynh hướng chính trị khác nhau. Cường điệu hoặc hạ thấp cuộc đấu tranh này đều là phi lịch sử và rất dễ đưa đến những đánh giá sai lệch.

2. Trước hết là giải quyết mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ dân tộc và dân chủ, nói một cách khác là mối quan hệ giữa dân tộc và giai cấp. Đây là một vấn đề rất khó. Thực tế lịch sử cho thấy, trong nhiều trường hợp cả lý luận và thực tiễn, dường như chúng ta còn chưa nhận thức thật thấu đáo những mối quan hệ rất phức tạp của nó.

Về vấn đề này, ngay trong tác phẩm "Đường cách mạng", Nguyễn Ái Quốc đã khẳng định cách mạng Việt Nam là "dân tộc cách mệnh". Trong *Chính cương* và *Sách lược vắn tắt*, Người khẳng định "chủ trương là *tư sản dân quyền cách mạng* và *thổ địa cách mạng* để đi tới xã hội cộng sản" [1]. Về *thổ địa cách mạng*, Người chủ trương "đánh trúc bọn *đại địa chủ* và phong kiến". Tuy mới chỉ là những nét phác thảo, có chỗ diễn đạt còn chưa nhất quán ("chuẩn bị cách mạng *thổ địa* và lật đổ bọn *địa chủ phong kiến*" [2]) nhưng *Chính cương* và *Sách lược vắn tắt* đã toát lên tư tưởng đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Tư tưởng này càng được cụ thể hóa khi Người nhấn mạnh: "không bao giờ Đảng lại hy sinh quyền lợi của giai cấp công nhân và nông dân cho một giai cấp nào khác", nhưng đồng thời Đảng phải "hết sức liên lạc với *tiểu tư sản, trí thức, trung nông*", phải lợi dụng hoặc ít ra là trung lập đối với "phú nông, *trung, tiểu địa chủ* và tư bản Việt Nam chưa rõ mặt phản cách mạng" [3]. Rất tiếc, những tư tưởng về đại đoàn kết dân tộc đó đã không được chú ý thỏa đáng trong *Bản Luận cương chính trị tháng 10 năm 1930* của Đảng. Tình hình trên góp phần dẫn đến khuyết điểm cơ bản của cao trào 1930 - 1931 là cao trào nặng về tính chất công nông thuần túy, chưa tiến lên làm nông cốt cho một cao trào dân tộc rộng lớn.

3. Vấn đề thứ hai bất đồng trong nội bộ những người cách mạng Việt Nam là xem xét vấn đề dân tộc trong quan hệ ba nước Đông Dương. Bằng việc thiết lập "Liên bang Đông Dương",

thực dân Pháp đã xóa bỏ ba nước Việt, Miên, Lào trên bản đồ thế giới. Nhưng trên thực tế, ba nước đó vẫn tồn tại với tư cách là các dân tộc - quốc gia riêng biệt, có truyền thống sâu xa về lịch sử, văn hóa mà không một sức mạnh nào có thể xóa nổi. Tuy nhiên, do quan điểm đơn giản của một số người cách mạng, vấn đề dân tộc ở đây thường được xem xét trong khuôn khổ của cả Đông Dương, mà trong đó bao gồm dân tộc đa số là Việt Nam, sau đó là Lào, Miên và rất nhiều dân tộc thiểu số khác. Trong khi đó quan điểm của Nguyễn Ái Quốc hoàn toàn ngược lại. Thật ra trong một số bài viết của Người, các khái niệm "An Nam", "Việt Nam", "Đông Dương" xét dưới góc độ dân tộc đôi khi cũng chưa được rõ ràng, do cách gọi chung lúc đó hoặc do tư cách đại diện của mình trước công luận. Nhưng tới tác phẩm "Đường cách mạng", Người đã đặt cuộc cách mạng dân tộc giải phóng trong khuôn khổ Việt Nam. Đặc biệt trong Chính cương và Sách lược văn tấu, Người đã khẳng định rõ ràng mục tiêu của cuộc cách mạng đó là: "làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập" [4]. Bằng sự khẳng định này, trên thực tế, Người đã đặt vấn đề dân tộc trong khuôn khổ của từng nước Đông Dương. Ngay cả việc Người đặt tên Đảng lúc này cũng thể hiện tinh thần đó.

4. Những tư tưởng đúng đắn trên của Nguyễn Ái Quốc đã trải qua một thời gian dài thăng trầm, thử nghiệm. Tới thời kỳ 1939 - 1945, đặc biệt là tại Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (tháng 5 năm 1941) thì tư tưởng trên của Người đã được khẳng định hoàn toàn trong thực tế, trở thành ngọn cờ chỉ đạo trực tiếp của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ này.

Đảng đã nhận định rất đúng đắn rằng: "Để quốc Pháp - Nhật chẳng những áp bức các giai cấp thợ thuyền, dân cày, mà chúng còn áp bức, bóc lột cả các dân tộc, không trừ một hạng nào. Dầu là anh tư bản, anh địa chủ, một anh thợ hay một anh dân cày đều cảm thấy cái ách nặng nề của đế quốc là không thể nào sống được. Quyền lợi của tất cả các giai cấp bị cướp đoạt, vận mạng dân tộc nguy vong không lúc nào bằng" [5]. Cho nên "trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia dân tộc" [6]. Xuất phát từ nhận định đó mà Đảng đã đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, tạm gác khẩu hiệu cải cách ruộng đất, chỉ tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian phân động chia cho dân cày nghèo, giảm tô, giảm tức. Chủ nghĩa yêu nước, truyền thống quý báu nhất của dân tộc Việt Nam đã được động viên triệt để.

Đồng thời vấn đề dân tộc cũng được Đảng ta đặt trong khuôn khổ của mỗi nước Việt, Miên, Lào. Chủ trương sáng tạo này đã động viên được tinh thần dân tộc của mỗi nước, chống được âm mưu chia rẽ xuyên tạc của kẻ thù.

Từ các nhận thức đúng đắn trên đây đã giúp Đảng ta giải quyết được một loạt vấn đề thực tiễn và lý luận hết sức quan trọng như vấn đề xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất, vấn đề Chính quyền nhà nước (từ nhà nước công nông binh sang cộng hòa dân chủ), việc chuẩn bị lực lượng cách mạng và khởi nghĩa toàn dân. Sự khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tế đã đưa đến sự ra đời của Mặt trận Việt Minh - ngọn cờ đại đoàn kết toàn dân, quy tụ toàn bộ lực lượng yêu nước về một mối. Qua đó, lực lượng chính trị hùng hậu của cách mạng đã hình thành và phát triển nhanh chóng, lôi cuốn hàng triệu người tham gia, lực lượng vũ trang cách mạng cũng hình thành và phát triển từng bước vững chắc để tạo nên sức mạnh toàn dân nổi dậy giành chính quyền thắng lợi trong Cách mạng Tháng Tám 1945. Vì thế ta có thể khẳng định: thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là thắng lợi của sự điều chỉnh chiến lược của Đảng ta trở về với tư tưởng Hồ Chí Minh và là thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1, 2, 3, 4 - Hồ Chí Minh, T. 2, Sự thật, Hà Nội, 1981, Tr.184, 299, 297, 295.  
5, 6 - Văn kiện Đảng (1939 - 1945). Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương, Tr. 195, 196.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, SOC. SCI., t.XI, n°3, 1995

---

## HO CHI MINH'S IDEOLOGY: THE WAY TO TRUTH AND VICTORY

NGUYEN TRI THU

*Teacher's Training college - VNU*

From 1930 to 1945, based on the revolutionary strategies defined in 1930's initial guidelines, Vietnamese communists persistently struggled, explored and experimented with a view to lead the national liberation revolution to victory. In the process, Ho Chi Minh's ideology on nation, class and his dialectical thoughts played a greatly important directive and decisive role.